TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 13 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST- HN&GĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh **Cà Văn H**, năm sinh: 1988; địa chỉ: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Bị đơn: Chị **Lò Thị N**; sinh năm: 1994; Nơi đăng ký HKTT: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cà Văn H và chị Lò Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Cà Văn H có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Cà Việt T, sinh ngày 06/10/2014 đến tuổi trưởng thành; chị Lò Thị N có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Lò Thanh Th, sinh ngày 20/5/2016 đến tuổi trưởng thành. Anh H, chị N không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Cà Văn H và chị Lò Thị N có quyền yêu cầu các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh H, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Cà Văn H và chị Lò Thị N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Tài sản chung, riêng; nợ chung: Anh Cà Văn H và chị Lò Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Cà Văn H và chị Lò Thị N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương